

DANH MỤC TRÚNG THẦU

GÓI THẦU SỐ 03: THUỐC CỔ TRUYỀN, THUỐC DƯỢC LIỆU

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 264 / QĐ-TTYP ngày 28/12/2017 của Giám đốc TTYT Tân Châu)

STT	MHH	TênThành phần	Đơn vị tính	Đường dùng	Dạng bào chế	Giá kế hoạch	Tên thuốc	Nồng độ hoặc hàm lượng	Hạn dùng (Tuổi thọ)	SĐK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Giá trúng thầu (VAT)	Số lượng trúng thầu	Thành tiền	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	01.Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Bến Tre														
1	ĐY1-127-VBP	Đinh lăng, Bạch quả, (Đậu tương).	viên	Uống	viên bao phim	1,750	Hoạt huyết dưỡng não Dutamginko	150mg+ 5mg	36 tháng	VD-14788-11; VD-27163-17	Cty CPDP Yên Bái- Việt Nam	273	50,000	13,650,000	
2	ĐY1-76-VNC	Tục đoạn, Phòng phong, Hy thiêm, Độc hoạt, Tần giao, Bạch thược, Đương quy, Xuyên khung, Thiên niên kiện, Ngưu tất, Hoàng kỳ, Đỗ trọng, (Mã tiền).	viên	Uống	viên nang cứng	3,050	Phong tê thấp	0,25g+ 0,25g+ 0,25g+ 0,2g+ 0,15g+ 0,15g+ 0,15g+ 0,15g+ 0,15g+ 0,1g	36 tháng	VD-26327-17	Cty CPDP Yên Bái- Việt Nam	2,709	100,000	270,900,000	
	Tổng cộng	3												284,550,000	
	02.Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA														
1	ĐY1-107-VNC	Nhân sâm, Hoàng kỳ, Đương quy, Bạch truật, Thăng ma, Sài hồ, Trần bì, Cam thảo, (Sinh khương), (Đại táo).	viên	Uống	viên nang cứng	1,281	Bổ trung ích khí – f	250mg, 833mg, 250mg, 250mg, 250mg, 250mg, 417mg, 83mg,167mg	36 tháng	VD-20533-14	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	950	100,000	95,000,000	
2	ĐY1-125-VNC	Đan sâm, Tam thất, Borneol/Băng phiến/Camphor.	viên	Uống	viên nang cứng	2,170	Fitocoron – f	675mg, 210mg, 12mg	36 tháng	VD-24524-16	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	950	100,000	95,000,000	
3	ĐY1-169-VNC	Thục địa, Hoài sơn, Mẫu đơn bì, Trạch tả, Phục linh, Sơn thù, Phụ tử chế,Quế nhục.	viên	Uống	viên nang cứng	970	Bát vị	800mg, 400mg, 300mg, 300mg, 300mg, 400mg, 50mg, 50mg	36 tháng	VD-23284-15	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	800	100,000	80,000,000	
4	ĐY1-179-VNC	Đương quy, Xuyên khung, Thục địa, Bạch thược, Đảng sâm, Bạch linh, Bạch truật, Cam thảo.	viên	Uống	viên nang cứng	1,200	Bát trân	364mg, 182mg, 364mg, 242mg, 242mg, 242mg, 122mg	36 tháng	VD-25007-16	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	980	100,000	98,000,000	
5	ĐY1-49-VNC	Sài đất, Thương nhĩ tử, Kinh giới, Thổ phục linh, Phòng phong, Đại hoàng, Kim ngân hoa, Liên kiều, Hoàng liên, Bạch chỉ, Cam thảo.	viên	Uống	viên nang cứng	950	Thanh nhiệt tiêu độc – f	500mg, 500mg, 500mg, 375mg, 375mg, 375mg, 150mg, 125mg, 125mg, 100mg, 25mg	36 tháng	VD-20536-14	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	800	100,000	80,000,000	
6	ĐY1-58-VNC	Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Đương quy, Tế tân/Dây đau xương, Xuyên khung, Tần giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thục địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, Đảng sâm/Nhân sâm	viên	Uống	viên nang cứng	1,500	Độc hoạt tang ký sinh	148mg , 92mg, 92mg, 92mg, 60mg, 92mg, 104mg, 300mg, 240mg, 184mg, 148mg, 148mg, 120mg, 60mg, 120mg	36 tháng	VD-21488-14	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	900	300,000	270,000,000	
7	ĐY1-61-CL	Hà thủ ô đồ, Thổ phục linh, Thương nhĩ tử, Hy Thiêm, Thiên niên kiện, Đương quy, Huyết giác, (Phòng kỷ).	chai 200ml	Uống	Cao lỏng	32,000	Phong tê thấp	30g, 30g, 30g, 30g, 17g, 16.5g, 16.5g	36 tháng	VD-23928-15	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	31,000	2,000	62,000,000	

8	ĐY1-62-VNC	Hy thiêm, Hà thủ ô đỏ chế, Thương nhĩ tử, Thổ phục linh, Dây đau xương, Thiên niên kiện, Huyết giác.	viên	Uống	viên nang cứng	1,365	Rheumapain - f	800mg, 400mg, 400mg, 400mg, 300mg, 300mg	36 tháng	VD-18103-12	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	850	200,000	170,000,000	
9	ĐY1-87-VNC	Chè dây.	viên	Uống	viên nang cứng	1,300	Chè dây	1500mg	36 tháng	VD-23925-15	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	800	150,000	120,000,000	
10	ĐY1-93-VNC	Huyền hồ sách, Mai mực, Phèn chua.	viên	Uống	viên nang cứng	1,200	Dạ dày tá tràng – f	126mg, 274mg, 500mg	36 tháng	VD-25009-16	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma - Việt Nam	1,180	100,000	118,000,000	
	Tổng cộng	10												1,188,000,000	
	03.CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VĨNH KHANG														
1	ĐY1-101-TN	Nghệ vàng.	chai 100ml	Uống	thuốc nước	52,500	SUNCURMIN	30g	36 tháng	V17-H12-13	Công ty cổ phần Sao Thái Dương - Việt Nam	52,500	1,000	52,500,000	
2	ĐY1-127-VNC.2	Đinh lăng, Bạch quả, Đậu tương.	viên	Uống	viên nang cứng	2,916	TUẦN HOÀN NÃO THÁI DƯƠNG	1.32g 0.33g 0.083g	36 tháng	VD-27326-17	Công ty cổ phần Sao Thái Dương - Việt Nam	2,916	80,000	233,280,000	
	Tổng cộng	2												285,780,000	
	04. CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KIM LONG MIỀN NAM														
1	ĐY1-100-VBP	Mộc hương,Berberin, (Xích thước/Bạch thước), (Ngô thù du).	viên	Uống	viên bao phim	1,470	P/H Mộc hương	120mg + 240mg	36 tháng	VD-23918-15	Phúc Hưng - Việt Nam	870	50,000	43,500,000	
2	ĐY1-152-CL	Ma hoàng, Bán hạ, Ngũ vị tử, Tỳ bà diệp, Cam thảo, Tế tân, Can khương, Hạnh nhân, Bối mẫu, Trần bì.	chai 250ml	Uống	Cao lỏng	69,500	Thuốc hen P/H	20g + 30g + 20g + 20g + 20g + 6g + 20g + 20g + 20g + 20g	24 tháng	VD-25947-16	Phúc Hưng - Việt Nam	69,500	2,000	139,000,000	
3	ĐY1-181-VBĐ	Ngưu tất, (Bạch thước/Xích thước), Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu, Sinh địa, (Hồng hoa), (Đan sâm).	viên	Uống	viên bao đường	850	Hoạt huyết thông mạch P/H	300mg + 500mg + 400mg + 200mg + 400mg + 200mg.	36 tháng	VD-24512-16	Phúc Hưng - Việt Nam	785	50,000	39,250,000	
4	ĐY1-184-VBP	Hoàng kỳ, Đương quy, Kỳ tử.	viên	Uống	viên bao phim	1,690	Đương quy bổ huyết P/H	285mg (600mg + 150mg +200mg)	36 tháng	VD-24510-16	Phúc Hưng - Việt Nam	1,350	50,000	67,500,000	
5	ĐY1-22-VBĐ	Diệp hạ châu, Bồ bồ, Chi tử.	viên	Uống	viên bao đường	510	Bổ gan P/H	125mg + 100mg + 25mg	36 tháng	VD-24998-16	Phúc Hưng - Việt Nam	510	100,000	51,000,000	
6	ĐY1-82-HM	Bạch truật, Phục thần/Bạch linh, Hoàng kỳ, Toan táo nhân, Nhân sâm/Đẳng sâm, Mộc hương, Cam thảo, Đương quy, Viễn chí, (Long nhân), (Đại táo).	hoàn	Uống	hoàn mềm	6,000	Quy tỳ an thần hoàn P/H	0,65g + 0,65g + 0,6g + 0,72g + 0,32g + 0,16g + 0,26g + 0,35g +0,32 g+ 0,6 g+ 0,25g	24 tháng	VD-23919-15	Phúc Hưng - Việt Nam	5,400	20,000	108,000,000	
	Tổng cộng	6												448,250,000	
	05.Công ty CP Dược - VTYT Thanh Hóa (Thephaco)														
1	ĐY1-205-HC	Bạch tật lê, Bạch thước, Câu kỷ tử, Cúc hoa, Đan bì/Mẫu đơn bì, Đương quy, Hoài sơn, Phục linh/Bạch linh, Thục địa, Sơn thù./Sơn thù du, Thạch quyết minh, (Trạch tả).	gói/túi-4g	Uống	hoàn cứng	3,550	Hoàn sáng mắt	200mg; 200mg; 200mg; 200mg; 200mg; 200mg; 260mg; 200mg; 540mg; 260mg; 260mg; 200mg	36 tháng	VD-21427-14	Thephaco - Việt Nam	1,962	20,000	39,240,000	
2	ĐY1-6-VNC	Xuyên khung, Khương hoạt, bạch chỉ, Hoàng cầm, Phòng phong, Sinh địa, Thương truật, Cam thảo, Tế tân.	viên	Uống	viên nang cứng	1,260	Cảm cúm bốn mùa	40mg; 60mg; 40mg; 40mg; 60mg; 40mg; 60mg; 40mg; 20mg	24 tháng	VD - 21949-14	Thephaco - Việt Nam	1,260	100,000	126,000,000	

3	ĐY1-71-HC	Mã tiên chế, Hy thiêm, Ngũ gia bì, (Tam Thất).	túi/gói	Uống	hoàn cứng	3,600	Hydan 500	22mg, 500mg, 170mg	36 tháng	VD - 24401-16	Thephaco - Việt Nam	2,376	150,000	356,400,000	
4	ĐY1-98-TN	Men bia ép tinh chế.	ống 10ml	Uống	thuốc nước	2,800	Biofil	4g/10ml	24 tháng	VD - 22274-15	Thephaco - Việt Nam	2,800	100,000	280,000,000	
5	ĐY2-6-VNC	Xuyên khung, Khương hoạt, bạch chỉ, Hoàng cầm, Phòng phong, Sinh địa, Thương truật, Cam thảo, Tế tân.	viên	Uống	viên nang cứng	2,850	Cảm cúm bốn mùa	40mg; 60mg; 40mg; 40mg; 60mg; 40mg; 60mg; 40mg; 20mg	24 tháng	VD - 21949-14	Thephaco - Việt Nam	1,260	100,000	126,000,000	
	Tổng cộng	5												927,640,000	
	06.Công ty cổ phần Gon Sa														
1	ĐY1-140-VNC	Thỏ ty tử, Hà thủ ô, Dây đau xương, Cốt toái bổ, Đỗ trọng, Cúc bắt tử, Nấm sò khô.	viên	Uống	viên nang cứng	2,600	FLAVITAL 500	25mg; 25mg; 25mg; 25mg; 25mg; 50mg; 500 mg	24 tháng	VD-24184-16	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây - Việt Nam	2,600	50,000	130,000,000	
2	ĐY1-209-VNC	Tân di hoa, Thăng ma, Xuyên khung, Bạch chỉ, Cam thảo.	viên	Uống	viên nang cứng	2,400	TIVICAPS	1000mg; 500mg; 500mg; 360mg; 60mg	36 tháng	VD-16402-12 (Công văn gia hạn số 4641/QLD-ĐK ngày 11/04/2017)	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh - Việt Nam	2,400	100,000	240,000,000	
3	ĐY1-28-VNC	Diệp hạ châu/Diệp hạ châu đắng, Xuyên tâm liên, Bồ công anh, Cỏ mực.	viên	Uống	viên nang cứng	1,950	ATILIVER DIỆP HẠ CHÂU	800mg; 200mg; 200mg; 200mg	36 tháng	VD-22167-15	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh - Việt Nam	1,950	50,000	97,500,000	
4	ĐY1-34-VNC	Kim ngân hoa, Nhân trần, Thương nhĩ tử, Nghệ, Sinh địa, Bồ công anh, Cam thảo.	viên	Uống	viên nang cứng	1,930	VIÊN THANH HUYẾT SANGOFIT	300mg; 300mg; 150mg; 200mg; 150mg; 300mg; 50mg	36 tháng	VD-16405-12 (Công văn gia hạn số 4641/QLD-ĐK ngày 11/04/2017)	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh - Việt Nam	1,930	150,000	289,500,000	
5	ĐY1-37-VNC	Kim tiền thảo, Râu mèo	viên	Uống	viên nang cứng	1,490	KIM TIỀN THẢO	2400mg; 1000mg	36 tháng	VD-21859-14	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh - Việt Nam	1,490	50,000	74,500,000	
6	ĐY1-67-VNC	Lá lốt, Hy thiêm, Ngưu tất, Thổ phục linh.	viên	Uống	viên nang cứng	2,200	KHANG MINH PHONG THẤP NANG	400mg; 600mg; 600mg; 600mg	36 tháng	VD-22473-15	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh - Việt Nam	2,200	150,000	330,000,000	
7	ĐY1-97-VN	Mật ong, Nghệ, (Trần bì).	viên	Uống	viên nén	1,800	MẬT ONG NGHỆ-MEDI	250mg; 950mg	36 tháng	VD - 22484-15	Công ty cổ phần dược phẩm Me Di Sun - Việt Nam	1,700	50,000	85,000,000	
	Tổng cộng	7												1,246,500,000	
	07.CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC DANAPHA														
1	ĐY1-104-VBP	Nha đam tử, Berberin, Tỏi, Cát căn, Mộc hương.	viên	Uống	viên bao phim	2,940	Colitis	Bột Nha đam tử 30mg; Berberin clorid 63mg, cao Tỏi 70mg (tương ứng với 350mg Tỏi); Bột Cát căn 100mg, cao khô Mộc hương 100mg (tương ứng 250 mg Mộc hương)	36	VD-19812-13	Công ty CP Dược Danapha - Việt Nam	2,625	50,000	131,250,000	
2	ĐY1-131-VBP	Hoài sơn, Liên nhục, Liên tâm, Lá dâu, Lá vông, Bá tử nhân, Toan táo nhân, Long nhãn.	viên	Uống	viên bao phim	1,344	Dưỡng tâm an thần	Hoài sơn 183mg; Liên nhục 175mg; Liên tâm 200mg; Lá dâu 91,25mg; Lá vông 91,25mg; Bá tử nhân 91,25mg; Toan táo nhân 91,25mg; Long	36	VD-16788-12 Gia hạn đến 26/07/18. Số CV 10789/QLD-ĐK	Công ty CP Dược Danapha - Việt Nam	1,260	150,000	189,000,000	

[illegible]

DƯỢC SÀI GÒN															
1	ĐY1-105-VNC	Đảng sâm, Bạch linh, Bạch truật, Cam thảo, Trần bì, Bán hạ chế, Sa nhân, Mộc hương, (Gừng tươi/Sinh khương).	viên	Uống	viên nang cứng	2,100	Viên nang Ninh khôn	0,6g; 0,6g; 0,6g; 0,3g; 0,6g; 0,6g; 0,6g;	24	VD-24200-16	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hoa Việt - Việt Nam	710	100,000	71,000,000	
2	ĐY1-58-HCG.1	Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Đương quy, Tế tân/Dây đau xương, Xuyên khung, Tân giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thục địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, Đảng sâm/Nhân sâm	gói/túi 5g	Uống	hoàn cứng	4,000	Phong thấp Khải Hà	0,4g; 0,2g; 0,3g; 0,2g; 0,2g; 0,15g; 0,2g; 0,3g; 0,5g; 0,3g; 0,3g; 0,3g; 0,3g; 0,15g; 0,3g.	36	V265-H12-13. Công văn gia hạn hiệu lực SDK thuốc số: 22011/QLD-ĐK ngày 8/11/2016.	Cty Cổ phần TM Dược VTYT Khải Hà - Việt Nam	2,500	100,000	250,000,000	
Tổng cộng		2												321,000,000	
10.CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TENAMYD															
1	ĐY1-156-CL	Sinh địa, Mạch môn, Huyền sâm, Bối mẫu, Bạch thược, Mẫu đơn bì, Cam thảo.	chai 125ml	Uống	Cao lỏng	40,000	Mẫu sinh đường	11,25g; 7,5g; 11,25g; 5g; 5g; 5g; 2,5g	24 tháng	VD-24389-16	CT CP Dược VTYT Quảng Ninh - Việt Nam	40,000	2,000	80,000,000	
Tổng cộng		1												80,000,000	
11.Công ty TNHH Vạn Xuân															
1	a	Ngưu tất, Nghệ, Hoa hòe/Rutin, (Bạch truật).	viên	Uống	viên nang cứng	2,500	Hamov	150mg; 150mg; 150mg; 300mg	24 tháng	V1617 - H12 - 10	Công ty TNHH Vạn Xuân - Việt Nam	830	100,000	83,000,000	
2	ĐY1-213-VNC	Thương nhĩ tử, Hoàng kỳ, Bạch chỉ, Phòng phong, Tân di hoa, Bạch truật, Bạc hà, (Kim ngân hoa).	viên	Uống	viên nang cứng	3,000	Xoang Vạn Xuân	200mg; 200mg; 200mg; 200mg; 150mg; 200mg; 100mg	24 tháng	V1508 - H12 - 10	Công ty TNHH Vạn Xuân - Việt Nam	830	60,000	49,800,000	
3	ĐY1-21-VNC	Diệp hạ châu.	viên	Uống	viên nang cứng	1,550	Diệp hạ châu V	Cao khô (tương đương 4g Diệp hạ châu) 350mg	24 tháng	VD-27650-17	Công ty TNHH Vạn Xuân - Việt Nam	370	100,000	37,000,000	
4	ĐY1-25-VNC	Diệp hạ châu, Hoàng bá, Mộc hương, Quế nhục, Tam thất.	viên	Uống	viên nang cứng	1,680	Phyllaltol	1,8g; 0,5g; 0,05g; 0,05g; 1,5g	24 tháng	V45 - H12-13	Công ty TNHH Vạn Xuân - Việt Nam	1,680	50,000	84,000,000	
5	ĐY1-27-TC	Diệp hạ châu, Tam thất, Kim ngân hoa, Cam thảo, Thảo quyết minh, Cúc hoa.	gói	Uống	thuốc cốm	4,620	Diệp hạ châu Vạn Xuân	10g; 5g; 2g; 2g; 5g, 1g	36 tháng	V1272 - H12 - 10	Công ty TNHH Vạn Xuân - Việt Nam	4,620	50,000	231,000,000	
6	ĐY1-35-VNC	Kim tiền thảo.	viên	Uống	viên nang cứng	1,430	Kim tiền thảo	Cao khô (tương đương 4g Kim tiền thảo) 0,28g	24 tháng	VD-27651-17	Công ty TNHH Vạn Xuân - Việt Nam	410	50,000	20,500,000	
7	ĐY1-57-VBP	Độc hoạt, Phòng phong, Tang ký sinh, Tân giao, Bạch thược, Ngưu tất, Sinh địa/Thục địa, Cam thảo, Đỗ trọng, Tế tân, Quế nhục, Nhân sâm/Đảng sâm, Đương quy, Xuyên khung.	viên	Uống	viên bao phim	1,150	V.Phonte	330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 60mg; 60mg; 60mg; 30mg	24 tháng	V731 - H12 - 10	Công ty TNHH Vạn Xuân - Việt Nam	830	100,000	83,000,000	
Tổng cộng		7												588,300,000	
12.CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM															
1	ĐY1-30-VNC	Kim ngân, Hoàng cầm, Liên kiều, Thăng ma.	viên	Uống	viên nang cứng	2,200	Nam Dược giải độc	0.32g, 0.32g, 0.64g, 0.4g.	36 tháng	V551-H12-10	Cty TNHH Nam Dược - Việt Nam	2,200	100,000	220,000,000	
Tổng cộng		1												220,000,000	
13.Công ty cổ phần Đại An Phú															
1	ĐY1-95-VNC	Lá khô, Dạ cẩm, Cỏ hàn the, Khổ sâm, Ô tặc cốt.	viên	Uống	viên nang cứng	1,750	FOLITAT DẠ DÀY	160mg + 24mg + 24mg + 24mg + 120mg	24 tháng	VD-16619-12	Công ty CP dược phẩm Yên Bái - Việt	1,750	150,000	262,500,000	

Tổng cộng		1									Nam				262,500,000	
14.Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Seaphaco																
1	ĐY1-173-VNC	Bột bào hoa dâu.	viên	Uống	viên nang cứng	3,570	MEDIPHYLAMIN	Bột chiết bào hoa dâu (tương đương 7.2 gam được liệu) 500mg	36 tháng	VD-24352-16	Công ty CP Dược TW Mediplantex Việt Nam	3,500	150,000	525,000,000		
2	ĐY1-133-VNC	Hồng hoa, Đương quy, Sinh địa, Sài hồ, Cam thảo, Xích thước, Xuyên khung, Chỉ xác, Ngưu tất, Bạch quả, (Đào nhân), Cát cánh).	viên	Uống	viên nang cứng	3,000	CERECAPS	Cao khô hỗn hợp (tương ứng với: Hồng hoa 280mg, Đương quy 685mg, Xuyên khung 685mg, Sinh địa 375mg, Cam thảo 375mg, Xích thước 375mg, Sài hồ 280mg, Chỉ xác 280mg, Ngưu tất 375mg) 595mg; Cao khô lá bạch quả (tương đương 3.6mg flavonoid toàn phần) 15mg	36 tháng	VD-24348-16	Công ty CP Dược TW Mediplantex Việt Nam	3,000	100,000	300,000,000		
Tổng cộng		1													825,000,000	
15.Công ty Cổ Phần Dược Phẩm TRAPHACO																
1	ĐY1-125-VBP	Đan sâm, Tam thất, Borneol/Băng phiến/Camphor.	viên	Uống	viên bao phim	3,675	Tottim extra	100mg, 70mg, 4mg	36 tháng	VD-21741-14	Cty CP Traphaco - Việt Nam	1,500	50,000	75,000,000		
2	ĐY1-54-HC	Cao xương hỗn hợp, Hoàng bá, Tri mẫu, Trần bì, Bạch thước, Can khương, Thục địa.	gói/túi 5g	Uống	hoàn cứng	3,675	Dưỡng cốt hoàn	0.75g, 2.40g, 0.30g, 0.60g, 0.60g, 0.15g, 0.60g	36 tháng	VD-17817-12	Cty CP CNC Traphaco - Việt Nam	3,500	100,000	350,000,000		
Tổng cộng		2													425,000,000	
16.Công ty TNHH Dược phẩm TH																
1	ĐY1-135-VBD	Lá sen, Lá vông/Vông nem, Lạc tiên, (Tâm sen), (Bình vôi), (Trinh nữ).	viên	Uống	viên bao đường	1,500	Dưỡng tâm an	0,65g; 0,50g; 0,65g; 0,15g; 1,20g	36 tháng	VD-17080-12	Cty CP dược VTYT Hải Dương - Việt Nam	1,400	50,000	70,000,000		
2	ĐY1-139-HC	Địa hoàng,Đẳng sâm, Đan sâm, Huyền sâm, Bạch linh, Ngũ vị tử, Viễn chí, Cát cánh, Đương quy, Thiên môn, Mạch môn, Toan táo nhân, (Bá tử nhân), (Chu sa), (Cam thảo).	gói/túi 4g	Uống	hoàn cứng	15,000	Thiên vương bổ tâm đan	0,8g; 0,1g; 0,1g; 0,1g; 0,1g; 0,2g; 0,1g; 0,1g; 0,2g; 0,2g; 0,2g; 0,2g; (0,2g); (0,04g); (0,1g)	24 tháng	V127-H12-13	Cty CP TM Dược VTYT Khải Hà - Việt Nam	14,900	40,000	596,000,000		
3	ĐY1-149-SR	Cát cánh, Kinh giới, Tử uyển, Bách bộ, Hạnh nhân, Cam thảo, Trần bì, Mạch môn.	chai 100ml	Uống	Siro	29,000	Thuốc ho thảo dược	6g; 10g; 10g; 10g; 10g; 8g; 8g; 10g	24 tháng	VD-17599-12	Cty CP Dược phẩm Yên Bái - Việt Nam	26,500	3,000	79,500,000		
4	ĐY1-161-HCG.1	Đương quy, Bạch truật, Nhân sâm/Đẳng sâm, Quế nhục, Thục địa, Cam thảo, Hoàng kỳ, Phục linh/Bạch linh, Xuyên khung, Bạch thước.	gói/túi 4g	Uống	hoàn cứng	3,850	Hoàn thập toàn đại bổ	0.48g, 0.32g, 0.32g, 0.08g, 0.48g, 0.16g, 0.32g, 0.32g, 0.16g, 0.32g.	24 tháng	VD-21976-14	Cty CP TM Dược VTYT Khải Hà - Việt Nam	3,650	50,000	182,500,000		
5	ĐY1-181-CL	Hà thủ ô đỏ, (Bạch thước/Xích thước), Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu,Thục địa, (Hồng hoa), (Đan sâm).	chai 125ml	Uống	Cao lỏng	44,000	Hoạt huyết thông mạch K/H	20g, 30g, 30g, 30g, 20g, 40g, (15g).	24 tháng	VD-21452-14	Cty CP TM Dược VTYT Khải Hà - Việt Nam	43,500	5,000	217,500,000		
6	ĐY1-193-HM	Thục địa, Hoài sơn, Sơn thù, Đan bì/Mẫu đơn bì, Bạch linh/Phục linh, Trạch tả.	hoàn	Uống	hoàn mềm	4,200	Hoàn lục vị TW3	1,344g; 0,672g; 0,672g; 0,504g; 0,504g; 0,504g	24 tháng	VD-24300-16	Cty CP Dược phẩm Trung ương 3 - Việt Nam	3,900	50,000	195,000,000		
		Độc hoạt, Phòng phong, Tang ký sinh, Đỗ trọng, Ngưu tất,			viên		Thấp khớp Nam	1g; 1g; 1,5g;	36	V833-H12-	Cty TNHH Nam					

7	ĐY1-56-VNC	Trinh nữ, Hồng hoa, Bạch chỉ, Tục đoạn, Bồ cốt chỉ.	viên	Uống	nanh cứng	2,200	được	1g; 1g; 1g; 1g; 1g; 1g; 0,5g	tháng	10	Dược - Việt Nam	2,190	300,000	657,000,000	
8	ĐY1-58-HCL.2	Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Đương quy, Tế tân/Dây đau xương, Xuyên khung, Tần giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thục địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, Đảng sâm/Nhân sâm	chai/lọ 30g	Uống	hoàn cứng	45,000	Phong thấp Khôi Hà	2,4g; 1,2g; 1,8g; 1,2g; 1,2g; 0,9g; 1,2g; 1,8g; 3g; 1,8g; 1,8g; 1,8g; 1,8g; 0,9g; 1,8g.	24 tháng	V265-H12-13	Cty CP TM Dược VTYT Khôi Hà - Việt Nam	44,500	5,000	222,500,000	
	Tổng cộng	8												2,220,000,000	
	17.CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SOHACO MIỀN NAM														
1	ĐY1-203-VNC	Bạch chỉ, Phòng phong, Hoàng cầm, Ké đầu ngựa, Hạ khô thảo, Cỏ hời, Kim ngân hoa.	viên	Uống	viên nang cứng	2,100	Thông xoang ACP	0,27g 0,25g 20mg 50mg 25mg 26mg 50mg	24 tháng	GC-226-14	Công ty CPDP Medisun-Việt Nam	2,100	100,000	210,000,000	
2	ĐY1-23-VNC	Diệp hạ châu, Bồ công anh, Nhân trần.	viên	Uống	viên nang cứng	1,470	Bình can ACP	2g 2g 1g	24 tháng	GC-220-14	Công ty CPDP Medisun-Việt Nam	1,460	100,000	146,000,000	
	Tổng cộng	2												356,000,000	
	18.Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC														
1	ĐY1-115-VNC	Tỏi, Nghệ.	viên	Uống	viên nang cứng	630	GARLICAP - Viên tỏi nghệ	1500mg, 100mg	36 tháng	VD-20776-14	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC, Việt Nam - Việt Nam	546	100,000	54,600,000	
2	ĐY1-135-VBP	Lá sen, Lá vông, Lạc tiên, (Tâm sen), (Bình vôi), (Trinh nữ).	viên	Uống	viên bao phim	1,200	MIMOSA Viên an thần	180mg, 600mg, 600mg, 150mg, 638mg	36 tháng	VD-20778-14	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC, Việt Nam - Việt Nam	1,155	100,000	115,500,000	
3	ĐY1-150-SR	Húng chanh, Núc nác, Cineol.	chai	Uống	Siro	31,600	HoAstex	45g, 11.25mg, 83.7g	36 tháng	VD-25220-16	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC, Việt Nam - Việt Nam	31,600	3,000	94,800,000	
4	ĐY1-161-HM	Đương quy, Bạch truật, Nhân sâm/Đảng sâm, Quế nhục, Thục địa, Cam thảo, Hoàng kỳ, Phục linh/Bạch linh, Xuyên khung, Bạch thược.	hoàn	Uống	hoàn mềm	4,500	THẬP TOÀN ĐẠI BỔ	454mg, 302.5mg, 302.5mg, 75.5mg, 454mg, 151.5mg, 302.5mg, 302.5mg, 151.5mg, 302.5mg	36 tháng	VD-22494-15	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC, Việt Nam - Việt Nam	3,000	50,000	150,000,000	
5	ĐY1-193-HC	Thục địa, Hoài sơn, Sơn thù, Đan bì/Mẫu đơn bì, Bạch linh/Phục linh, Trạch tả.	viên	Uống	hoàn cứng	210	HOÀN LỤC VỊ BỔ THẬN ÂM	96mg, 48mg, 48mg, 36mg, 36mg, 36mg	36 tháng	VD-18756-13	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC, Việt Nam - Việt Nam	175	200,000	35,000,000	
6	ĐY1-43-VNC	Ngưu hoàng, Thạch cao, Đại hoàng, Hoàng cầm, Cát cánh,	viên	Uống	viên nang cứng	740	CABOVIS Viên thanh nhiệt giải độc	5mg, 200mg, 200mg, 150mg, 100mg, 50mg,	36 tháng	VD-19399-13	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược	740	150,000	111,000,000	

**Tổng số
Công ty trúng
thầu: 20
Tổng giá trị
trúng thầu:**

13,618,870,000

Mười ba tỉ,
sáu trăm
mười tám
triệu, tám
trăm bảy
mươi ngàn
đồng chẵn.

